

## Rung lắc tại vùng cản mạnh 1,270 - 1,280 điểm!

Chuyên viên phân tích

Nghiêm Phú Cường

[cuong.nghiemp Phu@mbs.com.vn](mailto:cuong.nghiemp Phu@mbs.com.vn)

### Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (15 Phút)

Published on TradingView.com, May 06, 2024 09:45 UTC



TradingView

### Nhận định thị trường

Mở cửa phiên phái sinh mở gap gần 7 điểm. Cuối phiên lực chốt lời làm giá đóng cửa thấp hơn so với giá trước ATC khoảng 3 điểm về 1,270 điểm, kéo Basis gần -5 điểm. Thị trường cơ sở tiền mạnh về vùng gần cản mạnh 1,240 - 1,250 điểm, phái sinh tiến về vùng 1,270 - 1,280 điểm. Như vậy khả năng phiên giao dịch 7/5, phái sinh sẽ có những nhịp rung lắc mạnh do tâm lý chốt lời. Chiến lược giao dịch trong phiên LONG SHORT tại những điểm hỗ trợ và cản. Về dài hạn, có thể tích lũy vị thế LONG tại những dịp rung lắc kỳ vọng phái sinh vượt qua mốc cản 1,280 tiến tới 1,300.

Nhà đầu tư có thể rải lệnh LONG quanh khu vực 1,255- 1,265 điểm trong các pha điều chỉnh. Quản trị rủi ro nếu để mất mốc 1,246 điểm, hướng đến mục tiêu 1,280 điểm. Chiến lược SHORT sẽ được kích hoạt nếu chỉ số phản ứng tiêu cực tại vùng kháng cự mạnh 1,280 điểm hoặc khi phái sinh rơi khỏi mốc 1,240 điểm.

#### Vùng Hỗ trợ/Kháng cự của chỉ số VN30F1M

Khung thời gian	15m	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>LONG</b>	<b>SHORT</b>
<b>Hỗ trợ</b>	1,255- 1,265	1,240 -1,250
<b>Kháng cự</b>	1,270 - 1,280	1,275 -1,280

### Chiến lược đầu tư

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Nhà đầu tư có thể rải lệnh LONG quanh khu vực 1,255- 1,265 điểm trong các pha điều chỉnh. Quản trị rủi ro nếu để mất mốc 1,246 điểm, hướng đến mục tiêu 1,280 điểm. Chiến lược SHORT sẽ được kích hoạt nếu chỉ số phản ứng tiêu cực tại vùng kháng cự mạnh 1,280 điểm hoặc khi phái sinh rơi khỏi mốc 1,240 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm với các vị thế LONG được khuyến khích, vị thế SHORT đóng trong ngày

### Thị trường chứng khoán trong nước

Index	Last	Chg.	Chg.%
<b>Vn-Index</b>	1,241.58	20.55	1.68%
<b>VN30</b>	1,274.62	19.00	1.51%

### Thị trường chứng khoán thế giới

<b>Dow Jones</b>	38,675.68	450.02	1.18%
<b>S&amp;P500</b>	5,127.79	63.59	1.26%
<b>S&amp;P 500 VIX</b>	13.89	0.40	2.97%
<b>Nikkei 225</b>	38,236.07	-37.98	-0.10%
<b>Kospi</b>	2,676.89	-6.76	-0.25%
<b>Shanghai</b>	3,140.72	35.90	1.16%
<b>Hang Seng</b>	18,578.30	102.38	0.55%
<b>FTSE 100</b>	8,213.49	41.34	0.51%
<b>DAX</b>	18,124.45	130.76	0.73%
<b>CAC 40</b>	7,999.98	42.41	0.53%

### Thị trường hàng hóa

<b>Vàng</b>	2,329.50	20.90	0.91%
<b>Dầu WTI</b>	78.81	0.70	0.90%
<b>Dầu Brent</b>	83.56	0.60	0.72%

### HĐTL chỉ số VN30

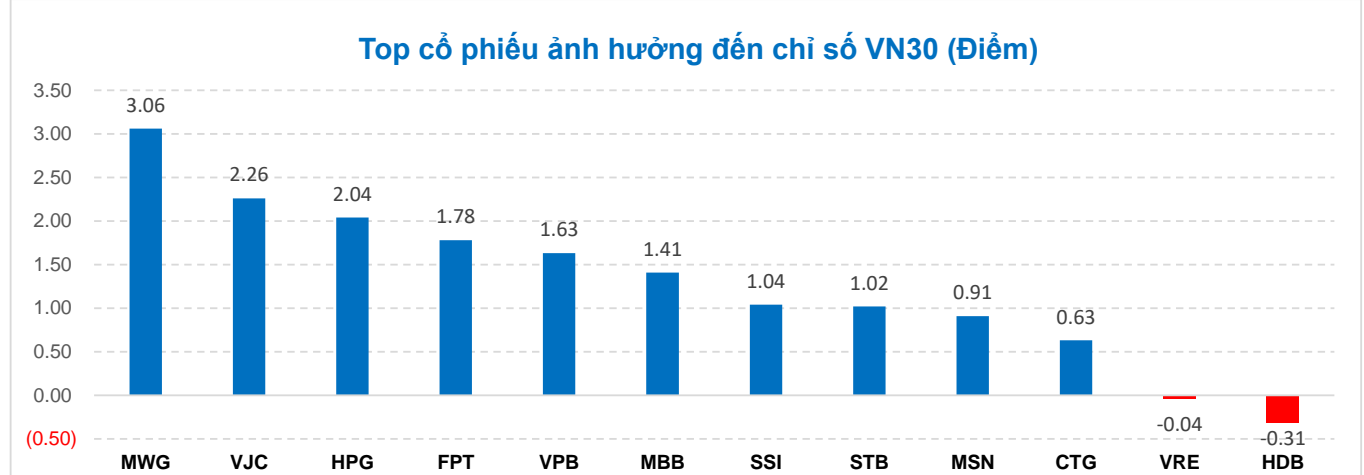
Index	Last	Chg.	Basis
<b>VN30F2405</b>	1,270.0	20.40	-4.62
<b>VN30F2406</b>	1,272.9	21.40	-1.72
<b>VN30F2409</b>	1,272.6	18.10	-2.02
<b>VN30F2412</b>	1,275.5	18.80	0.88

Dữ liệu được cập nhật lúc 17h hàng ngày

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (Hàng ngày)



Mã chỉ số	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (HĐ)	KL mở (OI)	Giá đóng cửa	+/- (Điểm)	Giá lý thuyết tham khảo	Chênh lệch
VN30					1,274.62	19.00		
VN30F2405	16/05/2024	10	210,181	52,843	1,270.0	20.4	1275.03	5.03
VN30F2406	20/06/2024	45	647	2,354	1,272.9	21.4	1276.61	3.71
VN30F2409	19/09/2024	136	125	506	1,272.6	18.1	1280.72	8.12
VN30F2412	19/12/2024	227	17	30	1,275.5	18.8	1284.85	9.35



Tuyên bố miễn trách nhiệm:  
 Bản quyền năm 2024 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.